

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16/2021/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2021

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 7 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 141/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục đại học; Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học,

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 7 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban

hành kèm Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 7 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 như sau:

"2. Quy chế này áp dụng đối với cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục khác được phép đào tạo trình độ đại học, trường cao đẳng tuyển sinh ngành Giáo dục Mầm non (gọi chung là các cơ sở đào tạo), sở giáo dục và đào tạo, Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ Bạc Liêu (gọi chung là sở GDĐT) và các tổ chức, cá nhân có liên quan."

2. Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b khoản 1 Điều 7 quy định về một số đối tượng ưu tiên như sau:

a) Về Đối tượng 03:

"+ Thương binh, bệnh binh, người có "Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh;"

+ Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 12 tháng trở lên tại Khu vực 1;

+ Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 18 tháng trở lên;

+ Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân đã xuất ngũ, được công nhận hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ theo quy định;"

b) Về Đối tượng 04:

"+ Thân nhân liệt sĩ;

+ Con thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;

+ Con bệnh binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;

+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động 81% trở lên;

+ Con của người được cấp "Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh" mà người được cấp "Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh" bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên;

+ Con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân;

+ Con của Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến;

+ Con của người hoạt động kháng chiến bị dị dạng, dị tật do hậu quả của chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hằng tháng."

c) Về Đối tượng 06:

"+ Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú ở ngoài khu vực đã quy định thuộc đối tượng 01;

+ Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%;

+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động dưới 81%;"

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 10 như sau:

"2. Hỗ trợ của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Bộ GDĐT quản lý Cơ sở dữ liệu xét tuyển chung toàn quốc; xây dựng, duy trì và vận hành Cổng thông tin tuyển sinh để hỗ trợ thí sinh và các cơ sở đào tạo trong công tác tuyển sinh, bao gồm các thông tin: Chỉ đạo điều hành công tác tuyển sinh, cơ sở dữ liệu về kết quả thi tốt nghiệp THPT, hệ thống nhập dữ liệu thống kê nguyện vọng của thí sinh và các thông tin khác cần thiết cho công tác tuyển sinh."

4. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 Điều 10 như sau:

"a) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, sở GDĐT có trách nhiệm:

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện rà soát, xác định khu vực ưu tiên cho các trường THPT và tương đương tại địa phương theo các quy định hiện hành; chuẩn bị đủ cơ sở vật chất, thiết bị và cử cán bộ có năng lực, nắm vững Quy chế tuyển sinh để hướng dẫn, hỗ trợ thí sinh;

- Chỉ đạo các đơn vị được giao nhiệm vụ nhận hồ sơ (gọi chung là điểm thu nhận hồ sơ) hướng dẫn thí sinh đăng ký nguyện vọng theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều này; điều chỉnh nguyện vọng theo phương thức trực tuyến; nhập thông tin Phiếu ĐKDT và ĐKXT vào cơ sở dữ liệu của Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GDĐT; đảm bảo quy trình, thời hạn thực hiện công việc theo kế hoạch chung về công tác tuyển sinh."

5. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 4 Điều 10 như sau:

"b) Độc lập xét tuyển hoặc tự nguyện phối hợp với nhau thành nhóm cơ sở đào tạo để thực hiện xét tuyển; các cơ sở đào tạo thống nhất với sở GDĐT và đơn vị liên quan về mức thu, tỉ lệ điều tiết và các nội dung khác, phục vụ công tác tuyển sinh."

6. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 5 Điều 10 như sau:

"a) Đề xét tuyển đợt 1, thí sinh đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào ĐH, CĐ ngành Giáo dục Mầm non chỉ được chọn một trong hai phương thức: đăng ký trực tiếp trên Phiếu ĐKDT và ĐKXT hoặc đăng ký trực tuyến theo hướng dẫn của sở GDĐT và nộp lệ phí đăng ký xét tuyển. Trong các đợt xét tuyển sau đợt 1, thí sinh thực hiện đăng ký xét tuyển và nộp lệ phí theo quy định của cơ sở đào tạo;"

7. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 5 Điều 10 như sau:

"b) Sau khi có kết quả thi tốt nghiệp THPT, thí sinh được điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển ba (03) lần trong thời gian quy định, bằng phương thức trực tuyến."

8. Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 6 Điều 10 như sau:

"đ) Thí sinh xác nhận nhập học vào cơ sở đào tạo đã trúng tuyển trong thời hạn quy định bằng cách, chỉ gửi bản chính Giấy chứng nhận kết quả thi (đối với thí sinh tham dự kì thi tốt nghiệp THPT của năm tuyển sinh) đến cơ sở đào tạo bằng hình thức trực tiếp hoặc bằng hình thức thư chuyển phát nhanh, thí sinh đã xác nhận nhập học thì không được tham gia xét tuyển ở các cơ sở đào tạo khác;"

9. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 13 như sau:

"c) Thí sinh trúng tuyển phải xác nhận nhập học thông qua việc chỉ nộp bản chính Giấy chứng nhận kết quả thi (đối với thí sinh tham dự kì thi tốt nghiệp THPT của năm tuyển sinh) vào cơ sở đào tạo theo quy định của Quy chế này, trong thời hạn do cơ sở đào tạo quy định. Quá thời hạn này, thí sinh không xác nhận nhập học được hiểu là từ chối nhập học và cơ sở đào tạo được xét tuyển thí sinh khác; thí sinh đã xác nhận nhập học thì không được tham gia xét tuyển ở các cơ sở đào tạo khác."

10. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 15 như sau:

"2. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào thực hiện theo quy định của Quy chế này. Điểm trúng tuyển không thấp hơn điểm trúng tuyển của ngành đào tạo, trừ khi đảm bảo đồng thời các điều kiện sau đây thì có thể thấp hơn không quá 01 (một) điểm so với điểm trúng tuyển của ngành đào tạo tính theo thang điểm 30:

a) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thuộc vùng Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ đặt hàng để đào tạo lao động cho các cơ quan, tổ chức doanh nghiệp của tỉnh và cam kết sử dụng sinh viên tốt nghiệp;

b) Thí sinh là người có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên và học 3 năm cấp trung học phổ thông tại địa phương, cam kết làm việc tại tỉnh sau khi tốt nghiệp;

Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh đặt hàng chịu trách nhiệm giải trình với các cơ quan chức năng và xã hội về nhu cầu đặt hàng đào tạo và sử dụng lao động sau đào tạo."

11. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 20 như sau:

"1. Hội đồng tuyển sinh của cơ sở đào tạo gửi giấy thông báo thí sinh trúng tuyển nhập học khi thí sinh đã đáp ứng đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Quy chế này và quy định của cơ sở đào tạo trong đó ghi rõ những thủ tục cần thiết đối với thí sinh khi nhập học; cơ sở đào tạo chỉ được sử dụng bản chính Giấy chứng nhận kết quả thi làm căn cứ xác nhận nhập học (đối với thí sinh tham dự kì thi tốt nghiệp THPT của năm tuyển sinh)."

12. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 25 như sau:

"1. Kết quả tuyển sinh của năm theo công văn hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo."

13. Thay thế từ "trường" bằng cụm từ "cơ sở đào tạo" tại các điểm, khoản, Điều được định nghĩa tại khoản 2 Điều 1.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 7 năm 2021.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Giám đốc sở giáo dục và đào tạo; Giám đốc Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ Bạc Liêu; Giám

đốc đại học, học viện; Hiệu trưởng trường đại học; Hiệu trưởng trường cao đẳng có đào tạo ngành Giáo dục Mầm non, chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban VHGD TNTNND của Quốc hội;
- Ban Tuyên giáo TW;
- Bộ trưởng;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cục KTVBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Như Điều 3;
- Công TTĐT Chính phủ;
- Công TTĐT Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ PC, Vụ GDĐH.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



H. M. S.
Hoàng Minh Sơn